

BẢNG ĐIỂM TỔNG KẾT MÔN HỌC/ MÔ ĐUN

Lớp: **TKD22B1**

Năm học: **22-23**

Mã MH/MĐ: **MH04090**

Học kỳ: **02**

Tên MH/MĐ: **Kế toán doanh nghiệp 1**

Số TC: **4**

STT	MSHS	Họ tên		Ngày sinh	Hệ số 1				Hệ số 2				Thi L1	Thi L2	ĐMH/ MĐ
1	2253403021553	Lâm Thị Hoàng	Anh	02/09/2007				4	9.5	7.0	7.5	6.5	5.0		5.9
2	2253403021555	Phan Thị Thùy	Dung	23/05/2007				8	6.0	8.0	8.5	8.0	6.0		6.7
3	2253403021557	Diệp Văn	Đức	30/10/2007				5	4.5	4.5	5.0	7.0	5.0		5.1
4	2253403021559	Đoàn Thị Như	Huỳnh	13/07/2007				3	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	0.1
5	2253403021560	Nguyễn Lê Đạt	Lượng	05/10/2006				3	6.5	7.5	8.0	8.5	5.0		5.8
6	2253403021561	Cao Thị Thanh	Ngân	24/10/2007				3	4.5	4.5	5.0	7.0	5.0		5.0
7	2253403021563	Trương Thị Như	Ngọc	25/08/2007				3	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	0.1
8	2253403021564	Nguyễn Thiện	Nhân	15/11/2007				5	7.5	10.0	9.0	6.0	5.0		6.1
9	2253403021565	Trần Lê Thu	Nhiên	22/09/2007				0	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0
10	2253403021568	Chung Thuận	Phát	02/03/2007				0	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0
11	2253403021569	Trần Minh	Thị	15/11/2004				9	9.0	10.0	9.0	9.0	10.0		9.7
12	2253403021570	Nguyễn Thị Ngọc	Thu	26/06/2007				2	7.0	8.0	7.0	8.0	5.0		5.8
13	2253403021571	Phan Thị Anh	Thư	10/12/2006				8	4.0	5.0	6.5	5.5	6.0		5.8
14	2253403021572	Đặng Thị Mỹ	Tiên	19/11/2006				3	4.5	4.5	5.0	7.0	5.0		5.0
15	2253403021573	Nguyễn Thị Ngọc	Trân	10/05/2004				10	9.0	10.0	10.0	10.0	9.0		9.3
16	2253403021574	Võ Ngọc Minh	Trang	23/10/2007				5	4.0	5.0	5.0	6.0	5.0		5.0
17	2253403021575	Nguyễn Châu Mỹ	Trình	18/12/2007				3	4.5	4.5	5.0	7.0	5.0		5.0
18	2253403021576	Lưu Như	Tuyết	24/07/2006				6	8.5	7.0	6.5	8.0	7.0		7.1
19	2253403021577	Lâm Phú	Vinh	04/01/2007				7	9.0	8.0	8.0	3.5	5.0		5.8
20	2253403021580	Nguyễn Ngọc	Xuyên	29/10/2007				4	9.0	7.5	9.0	8.5	5.0		6.2
21	2253403021581	Nguyễn Kỳ Như	Ý	07/02/2006				4	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	0.2
22	2253403021582	Bùi Kim	Yến	19/11/2007				0	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0

Châu Đốc, ngày 5 tháng 7 năm 2023

TP. Đào tạo

Giáo viên giảng dạy

Ths. Trần Thanh Dũng

Huỳnh Thị Ngọc Hà